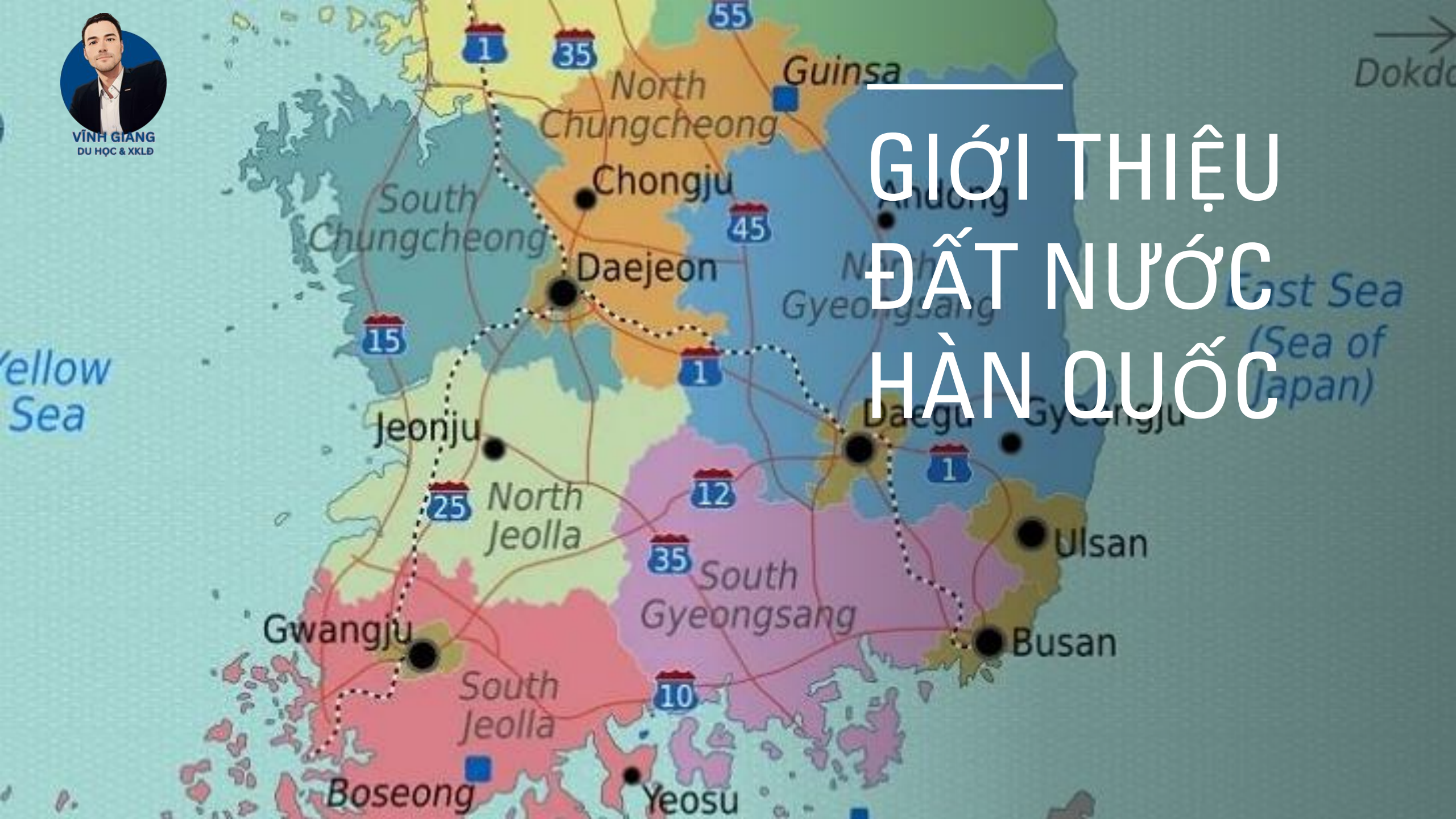




CHEONGAM UNVIERSITY & THAI NGUYEN UNIVERSITY



GIỚI THIỆU ĐẤT NƯỚC HÀN QUỐC





-
- **Vị trí địa lý:** Phía Nam bán đảo Triều Tiên, diện tích 100.210 km²,
 - **Khí hậu:** 4 mùa rõ rệt: xuân (tháng 3 - tháng 5), hạ (tháng 6 - tháng 8), thu (tháng 9 - tháng 11) và đông (tháng 12 - tháng 2).
 - **Dân số:** 51,8 triệu người (2023), tập trung chủ yếu ở các thành phố lớn như Seoul, Busan, Incheon, Daegu.
 - **Ngôn ngữ:** Tiếng Hàn Quốc
 - **Nền kinh tế:** Nền kinh tế lớn thứ 12 thế giới, với GDP đạt 1,8 nghìn tỷ USD (2023).
 - **Văn hóa:** Nền văn hóa lâu đời và độc đáo: trà đạo, Hanbok, kiến trúc cung điện, ẩm thực truyền thống: Kim chi, Tteokbokki (Bánh gạo cay), Bulgogi (Bò ướp vị nướng), Kimbap (Cơm cuộn rong biển)
 - **Giáo dục:** Hệ thống giáo dục Hàn Quốc được đánh giá cao về chất lượng, với đội ngũ giáo viên giỏi và môi trường học tập hiện đại.
-



CÁC LOẠI VISA CẦN BIẾT





LOẠI VISA	D2-6 (TRAO ĐỔI SV)	D2-1 (ĐẠI HỌC)	E7 (LAO ĐỘNG CÓ TAY NGHỀ)
Đối tượng	Sinh viên tham gia trao đổi quốc tế (1–2 học kỳ)	Sinh viên học Cử nhân tại ĐH Hàn Quốc	Người lao động có kỹ năng chuyên môn (CNTT, KS, đầu bếp, thợ máy...)
Thời hạn visa	6 tháng – 1 năm (tối đa 1 năm)	1–2 năm, gia hạn đến khi tốt nghiệp	Tối đa 3 năm/lần, gia hạn nhiều lần
Làm thêm hợp pháp	Có (sau 6 tháng và đủ chuyên cần)	Có (tối đa 20h/tuần, cuối tuần không giới hạn, sau 6 tháng)	Được phép làm toàn thời gian
Chuyển đổi visa	Trong vòng 6 tháng phải chuyển đổi sang visa D2-1	Có thể chuyển sang E-7 hoặc F-2 sau khi tốt nghiệp	Có thể chuyển sang F-2 (cư trú dài hạn) nếu đủ điểm
Bảo lãnh người thân	✗ Không được	✓ Có thể bảo lãnh vợ/chồng, con	✓ Có thể bảo lãnh vợ/chồng, con
Điều kiện tuyển sinh	Điểm TB 3 năm PTTH 7.0 trở lên + Topik 2	Điểm TB 3 năm PTTH 7.0 trở lên + Topik 3 trở lên hoặc IELTS 5.5 trở lên	Phải có kỹ năng chuyên môn + tiếng TOPIK 3 trở lên



GIỚI THIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC CHEONGAM

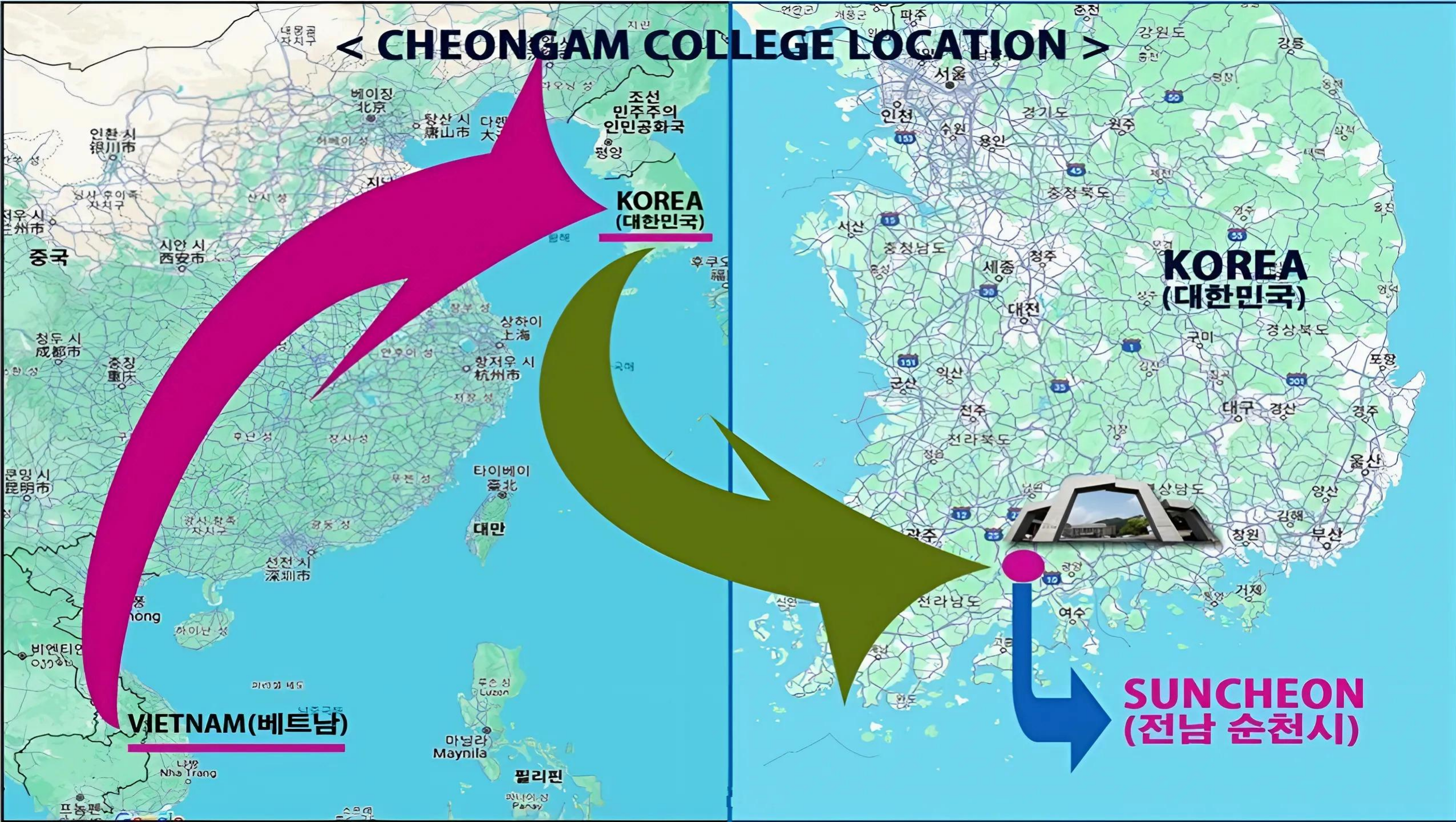


My Shinning Star

The Cheongam

SINCE 1954

< CHEONGAM COLLEGE LOCATION >



HOẠT
ĐỘNG

행사

VUI
VẺ

즐거움

복지

PHÚC
LỢI

장학금

HỌC
BÔNG

한국어
KOREA

TIẾNG
HÀN

취업

JOB

XIN
VIỆC

“이제 유학은 더이상 고민하지 말자!”

청암대에서 시작!

BẮT ĐẦU TỪ CHEONGAM?



인재를 키우는 대학! 미래가 더 큰 청암!

THÀNH LẬP NĂM 1954 VỚI HƠN 70 NĂM TRUYỀN THỐNG & BỀ DÀY KINH NGHIỆM



CƠ SỞ VẬT CHẤT CỦA TRƯỜNG CHEONGAM



KHUÔN VIÊN TRƯỜNG CHEONGAM

1. CỔNG CHÍNH
2. HỘI TRƯỜNG CHEONGAM (TRỤ SỞ CHÍNH CỦA TRƯỜNG)
3. TRUNG TÂM PHÚC LỢI Y TẾ
4. TRUNG TÂM TIN HỌC
5. BẢO TÀNG KHOA HỌC THÔNG TIN
6. TRUNG TÂM THẦN HỌC
7. TIỆM BÁNH CHEONGAM
8. TRUNG TÂM ẨM THỰC KHÁCH SẠN
9. PHÒNG TẬP THỂ DỤC
10. TRUNG TÂM PHÚC LỢI SINH VIÊN
11. CỔNG PHÍA NAM
12. TRƯỜNG TRUNG HỌC SUNCHEON CHEONGAM
13. KÝ TÚC XÁ SINH VIÊN



KÝ TÚC XÁ

- Ký túc xá thuận tiện và hiện đại giúp cho sinh viên quốc tế có thể kéo dài thời gian học tập, nghỉ ngơi trong môi trường thoải mái như ở nhà



KÝ TÚC XÁ

- Trung tâm học tập kết hợp Book café và Job café
- Tầng 1: Dream Lounge
- Tầng 2: Thư viện
- Tầng 3: Trung tâm khởi nghiệp và hỗ trợ việc làm
- Tầng 4: Phòng nghiên cứu, phòng hội thảo, khu học tập sáng tạo





→ Phòng thực hành hội nghị khách sạn của Khoa Văn hóa Du lịch & Ẩm thực Wellness



→ Phòng can thiệp cơ xương khớp của Khoa Vật lý trị liệu



→ Phòng thực hành làm bánh và chế biến món ăn của Khoa Nấu ăn Khách sạn



→ Phòng thực hành sáng tác nội dung Webtoon



CƠ SỞ VẬT CHẤT



Trung tâm thể hình gồm gym và sauna, giảm giá 40% cho sinh viên

CƠ SỞ VẬT CHẤT

- Studio hỗ trợ sản xuất nội dung
- Tự tạo nền, tự vận hành mà không cần nhân viên phục vụ



CƠ SỞ VẬT CHẤT

- Trung tâm tư vấn sinh viên
 - Hỗ trợ sinh viên gặp khó khăn trong việc thích nghi với cuộc sống
 - Tư vấn học tập, mối quan hệ, gia đình, tình dục, tâm lý cá nhân
 - Tất cả các chương trình đều miễn phí
-



CƠ SỞ VẬT CHẤT

- Trung tâm hỗ trợ sinh viên khuyết tật
- Đảm bảo quyền học tập của sinh viên khuyết tật
- Cung cấp các dịch vụ thiết thực
- Chương trình hỗ trợ học tập, hỗ trợ giáo dục, hỗ trợ di chuyển





Phòng thực hành cấp cứu



Trung tâm chức năng & khoa mắt



Phòng thực hành an toàn PCCC



Phòng thực hành điện tử công nghiệp



Phòng thực hành mỹ phẩm



Phòng thực hành thẩm mỹ



Phòng thực hành chế tạo hóa chất



Trung tâm y tế & quản lý bệnh viện



Phòng thực hành cảnh sát & võ thuật



Phòng thực hành cấp cứu nha khoa



Phòng thực hành phục hồi chức năng



Phòng thực hành vật lý trị liệu



Phòng thực hành chăm sóc sinh sản



Phòng thực hành chế biến thực phẩm



Phòng thực hành sáng tạo nội dung web



Phòng thực hành hội nghị khách sạn



Phòng thực hành hướng dẫn viên



Phòng thực hành giáo dục trẻ em



NHỮNG CHƯƠNG TRÌNH PHÚC LỢI CHỈ CÓ Ở CHEONGAM



청암대학교의 강점은?

ĐIỂM MẠNH CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC CHEONGAM

유학생은 **취업!** 이다

DU HỌC SINH LÀ **XIN VIỆC.**

청암대학교는



7 THẾ MẠNH CẠNH TRANH:

1. HỌC BỔNG CAO
2. HỌC PHÍ THẤP
3. KTX GIÁ RẺ VÀ SẠCH SẼ
4. XIN VIỆC VÀ ĐỔI SANG VISA E7 SAU TỐT NGHIỆP
5. TRƯỜNG HỌC VUI VẺ VỚI NHIỀU HOẠT ĐỘNG VÀ CLB
6. CHƯƠNG TRÌNH HỘI NHẬP CHO SINH VIÊN ĐỂ CƯ TRÚ LÂU DÀI
7. THÀNH PHỐ DU LỊCH SINH THÁI (SẴN VIỆC LÀM THÊM)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÓ CHƯƠNG TRÌNH PHÚC LỢI SINH VIÊN TỐT NHẤT!

◆ Đào tạo lãnh đạo toàn cầu

→ Nuôi dưỡng nhân tài, lãnh đạo mang tầm quốc tế

◆ Đào tạo nhân tài sáng tạo

→ Phát triển những cá nhân sáng tạo, có tư duy đổi mới

◆ Vận hành chương trình tìm việc làm

→ Hỗ trợ việc làm thông qua các chương trình đặc biệt

최고의 학생복지 프로그램을 보유한 대학!
청암대학교를 선택해야 하는 진짜 이유입니다

The infographic consists of three vertical panels, each with a colored hexagonal header and a white hexagonal body. The first panel is blue, the second is green, and the third is light green. Each panel contains text in Korean and English, and an icon. A small blue square is positioned above the green panel.

- 글로벌리더 양성**
NUÔI DƯỠNG, NHÂN TÀI, LÃNH ĐẠO TẦM QUỐC TẾ
Icon: Two stylized figures, one standing and one sitting, representing leadership training.
- 창의인재 양성**
NHÂN TÀI SÁNG TẠO
Icon: A pencil and a key crossed, representing creative talent training.
- 취업프로그램 운영**
VẬN HÀNH CHƯƠNG TRÌNH TÌM VIỆC LÀM
Icon: A magnifying glass over a circle with the word 'JOB', representing job search programs.

 **청암대학교**
Cheongam University

 **글로벌리더양성**(Global Leader Training)
프로그램



- Hoạt động học tập trải nghiệm ngoài trời cho du học sinh để phát triển năng lực nhân tài toàn cầu.



청암대학교
Cheongam University

- Thông qua các hoạt động nhóm giữa sinh viên quốc tế và sinh viên bản xứ, nâng cao khả năng hiểu biết về sự khác biệt và đa dạng văn hóa, đồng thời phát triển năng lực giải quyết vấn đề thông qua giao tiếp.



- Tổ chức chương trình đại hội thể thao dành cho du học sinh trong trường nhằm tăng cường phúc lợi và sức khỏe cho sinh viên quốc tế (môn bóng đá).



- Tổ chức các lớp học tiếng Anh và tiếng Nhật ngoài giờ học chuyên ngành, tận dụng thời gian trống để đào tạo.



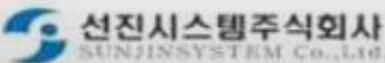
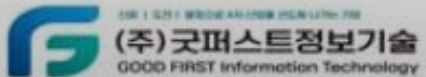
- Lựa chọn những sinh viên ưu tú nhằm đào tạo thành các nhà lãnh đạo toàn cầu, triển khai chương trình đào tạo nghề và học ngoại ngữ tại nước ngoài liên kết với chuyên ngành.

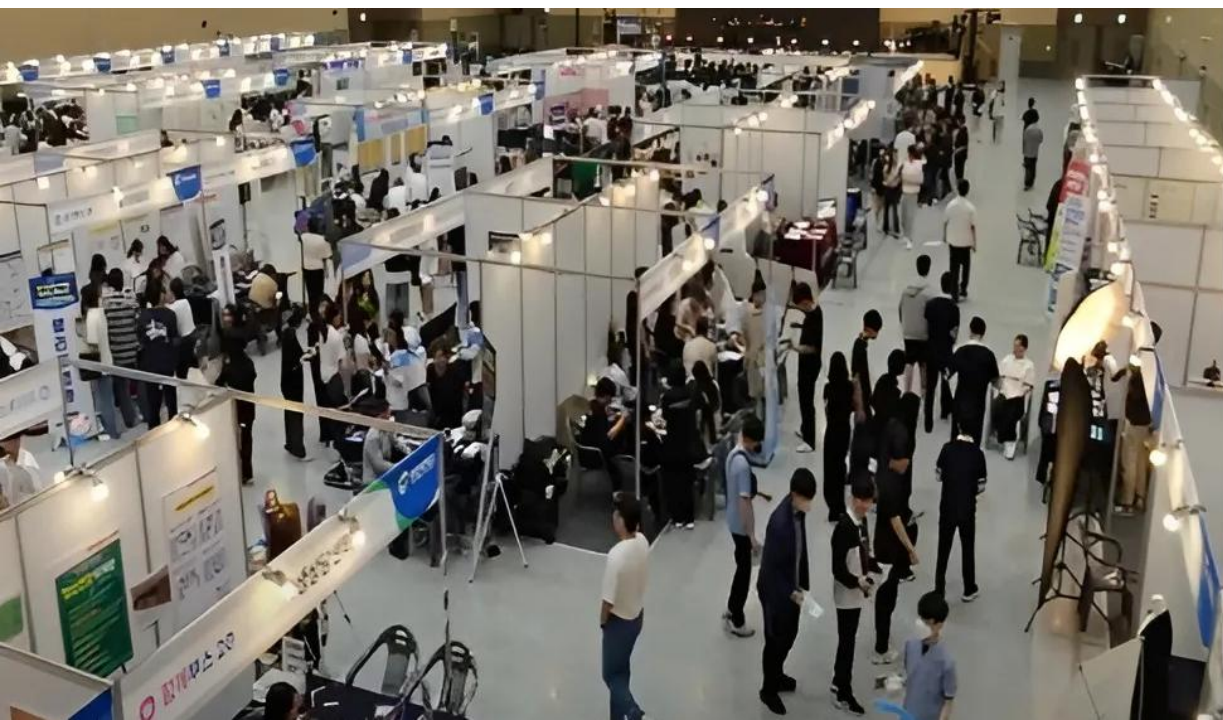


- Việc làm phù hợp theo chuyên ngành cho du học sinh và kết nối với doanh nghiệp tuyển dụng
- Tư vấn việc làm 1:1 cho du học sinh (tập trung vào lĩnh vực máy tính)
- Đối tượng: Sinh viên tốt nghiệp năm 2, sinh viên dự kiến tốt nghiệp và người đang tìm việc có visa D10*

**Visa D10: Visa tìm việc cho sv mới ra trường. Có thời hạn từ 6 tháng đến 2 năm*

■ Computer IT Employment Status (Employment agreements with 17 companies.)

 주식회사 아이웍스	As a website production company, we specialize in web programming, mobile application, and C/S program, and develop and provide next-generation solutions in collaboration with the Convergence Technology Research Institute.
 한국과학기술연구원	Development and provision of educational solutions such as national university index management system, educational program operation support system, child care foundation, national university lifelong education system website development, coding scoring engine, and AutoCAD drawing scoring solution.
 (주)미래정보 MIRAE INFORMATION	Develop and provide various company-related solutions such as solutions for responding to the Serious Accident Punishment Act, and develop and provide solutions for virtualization systems, web firewalls, personal information blocking solutions, and integrated log management solutions for IBM and HP.
 (주)엘시스 ELSYS Co., Ltd.	Energy ICT (e-IoT Device, Energy Management, e-Prosumer Solution, Solar Power Generation Fault Diagnosis System), Agriculture and Fisheries ICT (Smart Farm, Integrated Monitoring, Control System, Integrated Management System for Fish Farms, etc.), Internet of Things, SI & S/W Development (Public Institution System Development and Construction).
 선진시스템주식회사 SUNJINSYSTEM Co., Ltd.	It has branches in Seoul, Gwangyang, Iksan, Dangjin, and Asan, and develops and provides solutions for factory automation, solution&SM, image analysis and testing machine automation, mobile device automation, and smart factory refinement.
 (주)굿퍼스트정보기술 GOOD FIRST Information Technology	System consulting, security consulting, IT environment construction and maintenance, HCI (human-computer interaction) system construction, construction and maintenance of video-related solutions using AI and big data, CCTV control, RFID property management system, etc.



- **Hội chợ việc làm** được tổ chức nhằm đào tạo những sinh viên ưu tú trở thành các nhà lãnh đạo toàn cầu, thông qua việc tổ chức hội chợ liên kết với các doanh nghiệp Hàn Quốc.



- **Lễ hội việc làm** là sự kiện được tổ chức nhằm mang lại sự thú vị và niềm vui cho sinh viên. Đây là một sự kiện kết hợp với cộng đồng địa phương, vận hành nhiều chương trình trải nghiệm đa dạng và có tỷ lệ tham gia của sinh viên rất cao.



THÔNG BÁO TUYỂN SINH 2025 – HỆ HỌC TIẾNG (D4-1)

TIÊU CHUẨN ĐIỀU KIỆN NHẬP HỌC

STT	Tiêu chí nhập học	Điều kiện nhập học du học	Nội dung xác nhận	Ghi chú
1	Điều kiện cơ bản	Học sinh đã tốt nghiệp THPT (hoặc chuẩn bị tốt nghiệp), hoặc có đủ điều kiện du học khác	Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT, Bảng điểm THPT	Phải nộp bản gốc có xác nhận lãnh sự hoặc chứng nhận Apostille
2	Điểm trung bình THPT / Khả năng học tập / Năng lực tiếng	Dành cho học sinh chuẩn bị tốt nghiệp hoặc tốt nghiệp chưa quá 2 năm: – Điểm trung bình toàn bộ ≥ 7.0 – Môn tiếng Anh, Toán ≥ 6.5 Dành cho học sinh tốt nghiệp trên 2 năm: – Điểm trung bình toàn bộ ≥ 7.0 – Môn tiếng Anh, Toán ≥ 6.5 – Có TOPIK cấp 1 trở lên (đã đậu kỳ thi) – Có mục tiêu học tập rõ ràng khi du học		
3	Số ngày đi học	Phải xác minh số ngày có mặt tại trường, không chấp nhận trường hợp nghỉ học dài ngày	(Bắt buộc xác nhận)	
4	Thái độ học tập	Khi phỏng vấn tại đại sứ quán, kiểm tra thái độ học tập (kiểm tra sổ sinh hoạt học sinh)	Theo tiêu chuẩn nghiêm túc	
5	Mục đích du học	Mục đích du học rõ ràng (cần nộp kế hoạch học tập)		
6	Ngành học mong muốn	Đăng ký ngành học trong chương trình chuyên ngành mà bản thân có hứng thú		
7	Xác nhận tài chính du học	Chương trình học tiếng: Phải có xác nhận gửi tiền ngân hàng 8 triệu won	Bắt buộc	

* Kỳ nhập học: Tháng 3, 6, 10, 12

CHI PHÍ HỆ HỌC TIẾNG (D4-1)

* **Phí dịch vụ bao gồm:**

- ✓ Phí hồ sơ, dịch thuật công chứng
- ✓ Vé máy bay
- ✓ Học phí 2 kỳ tại Cheongam (6 tháng)
- ✓ Phí KTX 6 tháng tại Cheongam
- ✓ Phí bảo hiểm 6 tháng tại Hàn Quốc
- ✓ Phí đón sân bay
- ✓ Tài liệu học và thi Topik
- ✓ Chi phí trải nghiệm địa phương 1 năm tại Hàn Quốc

⇒ **Tổng chi phí: 140,000,000 VND**

* **Học bổng: 960,000 won (~ 18,000,000 VND)** nếu học sinh đạt 1 trong 3 điều kiện:

- Điểm trung bình 3 năm THPT ≥ 8.5
- Có Topik 2 trở lên
- Có IELTS 5.5 trở lên

* **Chưa bao gồm:**

- Tiền học tiếng Hàn
 - Phí tuyển sinh của đại lý
-

- HỌC BỔNG
DÀNH CHO
SINH VIÊN
MỚI**

Thành tích học xuất sắc	Hệ tiếng Hàn	Hệ tiếng Anh
Điểm trung bình lớp 10 – 12 từ 8.5 trở lên	TOPIK cấp 2	IELTS 5.5
Giảm 20% học phí	Giảm 20% học phí	Giảm 20% học phí
Áp dụng 2 kỳ đầu tiên	Áp dụng 2 kỳ đầu tiên	Áp dụng 2 kỳ đầu tiên

Loại học bổng	Mức thưởng
Sinh viên xuất sắc nhất	200,000 KRW
Sinh viên xuất sắc	100,000 KRW
Sinh viên gương mẫu (mỗi học kỳ)	50,000 KRW
Đạt TOPIK cấp 2	200,000 KRW
Đạt TOPIK cấp 3	300,000 KRW
Đạt TOPIK cấp 4	400,000 KRW

- HỌC BỔNG DÀNH CHO SINH VIÊN ĐANG THEO HỌC**

▲ **Lưu ý:** Sinh viên đã từng nhận học bổng TOPIK ít nhất một lần sẽ chỉ được nhận **phần chênh lệch** khi đạt cấp độ cao hơn so với trước.

- **HỒ SƠ D4-1**

STT	Hồ sơ cần thiết	Tài liệu công chứng
1	Đơn đăng ký nhập học [Mẫu 1]	Ký tên bằng tay (bắt buộc)
2	Giới thiệu bản thân [Mẫu 2]	
3	Kế hoạch học tập [Mẫu 3]	
4	Bằng tốt nghiệp (hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời) THPT	Giấy chứng nhận đã được chứng thực Apostille và xác nhận video (bản gốc)
5	Giấy chứng nhận kết quả học tập THPT	
6	Giấy chứng nhận quan hệ gia đình	Dịch thuật công chứng
7	Giấy khai sinh của sinh viên	Dịch thuật công chứng
8	Chứng minh nhân dân của bố mẹ và gia đình	Dịch thuật công chứng
9	Giấy chứng nhận công tác của bố mẹ, giấy chứng nhận thu nhập, giấy chứng nhận nộp thuế	Dịch thuật công chứng
10	Giấy xác nhận tiền ký quỹ chi phí du học Hàn Quốc	8 triệu won (thời hạn trên 6 tháng)
11	Kế hoạch chi trả chi phí du học [Mẫu 4]	
12	Giấy đồng ý thu thập, sử dụng và cung cấp thông tin cá nhân [Mẫu 5]	
13	Hộ chiếu của học sinh	Bản sao
14	5 Ảnh hộ chiếu (3.5 * 4.5)	



THÔNG BÁO TUYỂN SINH 2025 – HỆ TRAO ĐỔI SINH VIÊN (D2-6)



- # CÁC KHOA/NGÀNH ĐANG TUYỂN SINH

KHỐI	KHOA TUYỂN SINH	NGÔN NGỮ	CHUYÊN NGÀNH
KHOA TỰ NHIÊN	KHOA LÀM ĐẸP DA VÀ TÓC	Tiếng Hàn	
	KHOA ẨM THỰC KHÁCH SẠN	Tiếng Hàn/ Tiếng Anh	Chuyên ngành tiếng Anh
	CHUYÊN NGÀNH TỰ DO	Tiếng Hàn/ Tiếng Anh	Chuyên ngành tiếng Anh
XÃ HỘI NHÂN VĂN	KHOA THUẾ VÀ KẾ TOÁN	Tiếng Hàn	
	KHOA PHÚC LỢI XÃ HỘI	Tiếng Hàn	
KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP	KHOA CÔNG NGHỆ MÁY TÍNH	Tiếng Hàn/ Tiếng Anh	Chuyên ngành tiếng Anh
	KHOA AN TOÀN CÔNG NGHIỆP HÓA CHẤT	Tiếng Hàn	

* Tùy theo số lượng sinh viên quốc tế, tối thiểu là 10 sinh viên cho mỗi khoa, mỗi sinh viên có thể đăng ký 1 hoặc 2 nguyên vọng.

* Đối với chương trình giảng dạy bằng tiếng Anh, trên 50% tiết học sẽ được giảng dạy bằng tiếng Anh

TIÊU CHUẨN ĐIỀU KIỆN NHẬP HỌC

STT	Tiêu chí nhập học	Điều kiện nhập học du học	Nội dung xác nhận
1	Điều kiện cơ bản	- Sinh viên đã học 1 – 2 kỳ tại Đại học Thái Nguyên (Học tối thiểu 18 tín chỉ, trong đó có bao gồm học tiếng Hàn) - Có TOPIK 2 trở lên - Nếu học hệ tiếng Anh: TOEFL 530 (CBT 197, iBT 71), IELTS 5.5, CEFR B2, TEPS 600 điểm	Bắt buộc
2	Điểm trung bình THPT	Điểm trung bình 3 năm THPT ≥ 7.0	Bắt buộc
3	Xác nhận tài chính du học	Phải có giấy chứng nhận số dư ngân hàng 16 triệu won	Bắt buộc

* Kỳ nhập học: Tháng 3 và tháng 9

CHI PHÍ HỆ TRAO ĐỔI SINH VIÊN (D2-6)

* **Phí dịch vụ bao gồm:**

- ✓ Phí hồ sơ, dịch thuật công chứng
- ✓ Vé máy bay
- ✓ Học phí 2 kỳ tại Cheongam (6 tháng)
- ✓ Phí KTX 6 tháng tại Cheongam
- ✓ Phí bảo hiểm 6 tháng tại Hàn Quốc
- ✓ Phí đón sân bay

=> Tổng chi phí: 100,000,000 VND

* **Chưa bao gồm:**

- Học phí và KTX tại ĐH Thái Nguyên 1 – 2 kỳ
 - Tiền học tiếng Hàn
 - Phí tuyển sinh của đại lý
-

• HỒ SƠ D2-6

STT	Hồ sơ cần thiết	Nội dung chi tiết
1	Đơn đăng ký nhập học [Mẫu 1]	Nộp 2 ảnh gốc giống nhau , ảnh chính diện (3x4cm)
2	Kế hoạch học tập [Mẫu 2]	Viết theo mẫu bằng tiếng Hàn/ tiếng Anh
3	Cam kết chi phí du học [Mẫu 3]	
4	Bằng tốt nghiệp THPT	Dịch thuật công chứng, có xác nhận lãnh sự
5	Bảng điểm THPT	- Giấy chứng nhận bằng cấp (trình độ học vấn) được Apostille xác nhận. - Xác nhận hình ảnh của lãnh sự quán Hàn Quốc tại quốc gia nơi trường bạn trực thuộc hoặc đại sứ quán nước bạn tại Hàn Quốc.
6	Hộ chiếu (Bản sao)	- Hộ chiếu còn hạn sử dụng trên 6 tháng. - Nộp tất cả hồ sơ của sinh viên và phụ huynh (Nộp bản sao hộ chiếu và chứng minh thư của bố mẹ)
7	Giấy chứng nhận quan hệ gia đình	Giấy chứng nhận quan hệ gia đình hoặc giấy khai sinh, yêu cầu nộp tài liệu gốc và bản dịch tiếng Hàn hoặc tiếng Anh.
8	Tiêu chuẩn năng lực ngoại ngữ	- Sinh viên có chứng chỉ TOPIK 2 hoặc trải qua bài thi tiếng Hàn tại trường - Sinh viên có chứng chỉ TOEFL 530 (CBT 197, iBT 71), IELTS 5.5, CEFR B2, TEPS 600 trở lên
9	Đảm bảo tài chính 16 triệu won	Bảo lãnh tài chính có thể là sinh viên hoặc bố mẹ của sinh viên.